

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/8/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 475/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Chua Keng F**, sinh năm 1967.

Địa chỉ tạm trú: phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1968. Địa chỉ: tổ H, khu phố B, phường B1, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 13/02/2023).

- **Bị đơn:** Ông **Lương Văn P**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: khu phố M, phường A, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thiệu Minh Đ, sinh năm 1968 và ông Lê Văn T, sinh năm 1966. Cùng địa chỉ liên hệ: tổ M, khu phố H, phường T, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 07/3/2023).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Đinh Thị Thu Th**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: tổ M, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lương Văn P đồng ý trả cho ông Chua Keng F số tiền 2.448.000.000 đồng (*Hai tỷ bốn trăm bốn mươi tám triệu đồng*). Trong đó: nợ gốc là 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*), nợ lãi là 448.000.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi tám triệu đồng*).

Ông Chua Keng F trả lại cho ông Lương Văn P bản chính Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BK 5xxxx5, thuộc thửa đất số 72, tờ bản đồ số 28, xã An Hòa, do UBND thành phố Biên Hòa cấp ngày 06/9/2012.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực, nếu ông Lương Văn P không trả được hết số nợ trên thì ông Chua Keng F được quyền đề nghị cơ quan Thi hành án xử lý theo pháp luật để thu hồi nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được nêu trên, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Chua Keng F và ông Lương Văn P mỗi người phải chịu 20.240.000 đồng (*Hai mươi triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả cho ông Chua Keng F số tiền 20.240.000 đồng (*Hai mươi triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007010 ngày 27/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Ông Lương Văn P là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú